

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ KHÔI AN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ KHÔI AN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHOI AN TECHNOLOGY SERVICES AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KHOI AN TECH., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110703453

3. Ngày thành lập: 04/05/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 471 Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912884633

Fax:

Email: khoian.tech@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa. (Trừ hoạt động đấu giá và môi giới chứng khoán)	4610
3.	Bán buôn thực phẩm	4632
4.	Bán buôn đồ uống	4633
5.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649(Chính)
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị)	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
11.	Dịch vụ đóng gói (Trừ đóng gói bảo quản dược liệu)	8292
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh. (Điều 28 Luật Thương mại năm 2005) (Trừ hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ báo cáo tòa án, dịch vụ lấy lại tài sản và các hoạt động Nhà nước cấm)	8299
13.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
14.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
15.	Lập trình máy vi tính	6201
16.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
17.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
18.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

19.	Cổng thông tin Chi tiết: - Trang thông tin điện tử; (Khoản 21 Điều 3 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng) - Mạng xã hội. (Khoản 22 Điều 3 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng) (Trừ hoạt động báo chí)	6312
20.	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán Chi tiết: Môi giới hợp đồng hàng hóa. (Trừ môi giới chứng khoán)	6612
21.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư. (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật, tài chính, bảo hiểm, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	6619
22.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản. (Khoản 1 Điều 3 Luật Kinh doanh bất động sản 2014)	6810
23.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Trừ tư vấn pháp luật về bất động sản); (Điều 74 Luật Kinh doanh bất động sản 2014) - Dịch vụ môi giới bất động sản; (Mục 2 Chương IV Luật Kinh doanh bất động sản 2014) - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; (Mục 3 Chương IV Luật Kinh doanh bất động sản 2014) - Dịch vụ quản lý bất động sản. (Điều 75 Luật Kinh doanh bất động sản 2014)	6820
24.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật, tài chính, bảo hiểm, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
25.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo trên không và hoạt động quảng cáo các sản phẩm, dịch vụ nhà nước cấm)	7310
26.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà Nước cấm và dịch vụ điều tra thu thập ý kiến về các sự kiện chính trị)	7320
27.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

28.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch và biên dịch (dịch thuật ngôn ngữ); - Hoạt động của các tác giả sách khoa học và công nghệ; - Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); - Môi giới thương mại (Trừ môi giới bất động sản, môi giới hôn nhân gia đình có yếu tố người nước ngoài, môi giới đưa người đi lao động học tập ở nước ngoài, môi giới cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động); - Môi giới chuyển giao công nghệ; (Khoản 1 Điều 45 Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017); - Tư vấn chuyển giao công nghệ; (Khoản 2 Điều 45 Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017) (Trừ hoạt động của những nhà báo độc lập, thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, tư vấn chứng khoán)	7490
29.	Bán buôn tổng hợp	4690
30.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4719
31.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
32.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
33.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
34.	Sản xuất sợi	1311
35.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
36.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
37.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: - Sản xuất và gia công các sản phẩm vải len như: + Vải nhung và vải bông, + Lưới và đồ trang trí cửa sổ, vải đan trên máy Raschel và các máy tương tự, + Các loại vải bằng đan móc khác; - Sản xuất sản phẩm giả da lông thú từ việc may đan. - Thêu gia công trên vải, thêu các sản phẩm may mặc khác (trừ thêu trang phục).	1391

38.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
39.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm tấm dệt khổ hẹp, bao gồm các tấm dệt sợi ngang không có sợi dọc được ghép với nhau thông qua chất kết dính, - Sản xuất nhãn hiệu, băng rôn... - Sản xuất đồ tía trang trí: vải viền, quả tua, - Sản xuất nỉ, - Sản xuất màn tuyn và các màn bằng vải khác, sản xuất viền đăng ten cuộn, đăng ten mảnh, dải hoặc mẫu ten rời để trang trí, - Sản xuất tấm dệt được tẩm, được phủ hoặc tráng nhựa, - Sản xuất các loại vải được tráng hoặc xử lý khác nhau như: quần áo đi săn, vải dùng cho họa sĩ, vải thô và các loại vải hồ cứng..., - Sản xuất bông đánh phân và găng tay, - May bao đựng gạo, vắt sỏ quần áo.	1399
40.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
41.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
42.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
43.	Sản xuất giày, dép	1520
44.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ	4784
45.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ kinh doanh vàng, súng đạn, tem bưu chính, tiền kim khí và hoạt động đấu giá)	4791
46.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá và các hàng hoá nhà nước cấm kinh doanh)	4799
47.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
48.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô. (Điều 8 Nghị định 10/2020/NĐ-CP quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4932
49.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
50.	Vận tải đường ống	4940

51.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
52.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
53.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
54.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản)	5210
55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Dịch vụ Logistics; (Nghị định 163/2017/NĐ-CP quy định về kinh doanh dịch vụ logistics) - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu (Trừ các hoạt động dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải đường hàng không).	5229
56.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
57.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: - Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm - Cơ sở lưu trú khác chưa được phân vào đâu	5590
58.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
59.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (Trừ cung cấp suất ăn hàng không)	5621
60.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng trong khoảng thời gian cụ thể; - Cung cấp suất ăn theo hợp đồng; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự. (Trừ cung cấp suất ăn hàng không)	5629
61.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
62.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
63.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
64.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
65.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
66.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
67.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700

68.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ thiết bị, phần mềm ngay trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị và hoạt động đầu giá)	4741
69.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh;; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
70.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	4761

6. **Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 100.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG QUỐC DŨNG	Số 471 Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	001087042481	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		
2	NGUYỄN VŨ HẢI BĂNG	Tổ dân phố 1, Thị trấn Thác Bà, Huyện Yên Bình, Tỉnh Yên Bái, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	001084101342	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		

3	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	Số 471 Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	80.000	800.000.000	80,000	015187000565	
			Tổng số	80.000	800.000.000	80,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 31/01/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 015187000565

Ngày cấp: 22/11/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 471 Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Số 471 Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội